TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:44/2023/QĐST- HNGĐ	*Hải Dương, ngày 08 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tưởng – Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 193/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2023, về việc*''Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ''*. Theo Quyết định mở phiên họp số 180/2023/QĐMPH-HNGĐ ngày 30/5/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị **Vũ Thị Thanh H,** sinh ngày 29/10/1972.

HKTT: Thôn C, xã Kh, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Số nhà 22A, ngách 43/66/ngõ 43 Trung K, phường H, thành phố Hà Nội.

2. Anh **Vũ Thành Tr**, sinh ngày 15/3/1962.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 22A, ngách 43/66/ngõ 43 Trung K, phường H, thành phố Hà Nội.

Hiện đang ở: Cộng Hòa Séc.

(Chị H, anh Tr đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Thành Tr cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

- Về quan hệ vợ chồng : Chị H và anh Tr tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L năm 1992. Đến năm 1996 vợ chồng đều sang Cộng hòa Séc làm kinh tế. Do quá trình di chuyển đã làm mất giấy đăng ký kết hôn bản chính nên ngày 26/8/2002 anh, chị đã đăng ký kết hôn lại. Anh Tr, chị H sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân

do vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung. Năm 2019 chị H về Việt Nam, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H và anh Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Chị H và anh Tr có hai con Vũ Đức H, sinh ngày 28/12/1993 và Vũ D, sinh ngày 03/7/1997. Hiện hai con đã trưởng thành, đều sinh sống tại nước ngoài. Ly hôn anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Vũ Thị Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Do anh Tr đang sinh sống tại Cộng Hòa Séc, nên đã ủy quyền cho chị H giao nhận văn bản tố tụng. Chị H đồng ý nhận ủy quyền và đã thông tin cho anh Tr biết, anh Tr vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Anh Tr, chị H đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Thành Tr đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh Tr. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Thanh H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Chị Vũ Thị Thanh H có hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã Kh, huyện B, tỉnh Hải Dương. Anh Vũ Thành Tr có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại Số nhà 22A, ngách 43/66/ngõ 43 Trung K, phường H, thành phố Hà Nội. Hiện anh Tr đang sinh sống tại Cộng hòa Séc, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tài liệu anh Tr gửi về Việt Nam gồm đơn xin ly hôn, bản tự khai, giấy ủy quyền, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đều được xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc. Do vậy, có đủ cơ sở xác định nội dung các văn bản anh Tr nộp tại Tòa án là đúng ý chí, nguyện vọng của anh Tr.

Chị H, anh Tr đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Thành Tr được tự do tìm hiểu có đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương ngày 26/8/2002, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng có một thời gian dài sống tại Cộng hòa Séc và sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Hiện tại chị H đã về Việt Nam còn anh Tr vẫn ở nước ngoài. Vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Tr, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Tr đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Thành Tr có hai con chung là Vũ Đức H, sinh ngày 28/12/1993 và Vũ D, sinh ngày 03/7/1997, hiện các con đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Thành Tr tự thỏa thuận, nên Tòa án không xem xét.

[3]. *Về Lệ phí:* Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị Thanh H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Vũ Thành Tr.

2. Về lệ phí: Chị Vũ Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2022/0000157 ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn L
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền